UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA** Số: 45 /KH-UBND	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đak Đoa, ngày 08 tháng 3 năm 2022*

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư, Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch triển khai Chỉ thị 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Kết luận 06-KL/TW ngày 10/6/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW

Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW; Kết luận 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 869-KL/TU ngày 09/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

Thực hiện Kế hoạch hành động số 144/KH-UBND ngày 20/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW; Kết luận 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư; Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch hành động triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tổ chức thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014; Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Chấp hành Trung ương; Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kết luận số 869-KL/TU ngày 09/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 20/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và xác định rõ nhiệm vụ đối với các

cấp, các ngành; xác định rõ vai trò, vị trí, tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội.

3. Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp chính quyền trong việc xây dựng cơ chế chính sách và bố trí nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội, tạo điều kiện triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách đặc thù đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới; phát huy được vai trò và sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị trong công tác tín dụng chính sách xã hội, hỗ trợ, khuyến khích các đối tượng chính sách xã hội vươn lên thoát nghèo, từng bước làm giàu chính đáng.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các nhiệm vụ chung

1.1. Tăng cường chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền, quán triệt các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW; Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến tín dụng chính sách xã hội, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

- Nâng cao trách nhiệm chỉ đạo của chính quyền các cấp trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội; thường xuyên chỉ đạo rà soát, bổ sung đối tượng đủ điều kiện vay vốn theo quy định.

- Thực hiện lồng ghép mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững của địa phương với việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội nhằm giúp người vay sử dụng vốn vay có hiệu quả, cải thiện đời sống và trả được nợ ngân hàng.

1.2. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động Ngân hàng Chính sách xã hội

- Căn cứ các quy định và tình hình thực tế, phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện xem xét việc tiếp tục cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm bổ sung nguồn vốn cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và điều kiện ngân sách của huyện.

- Đẩy mạnh việc gắn kết tín dụng chính sách xã hội với các hoạt động hỗ trợ chuyển giao khoa học và công nghệ, các chương trình khuyến nông, đào tạo nghề, các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để

nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tín dụng chính sách xã hội.

- Xây dựng, lồng ghép mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững của địa phương với việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội.

- Chỉ đạo, thực hiện tốt việc điều tra, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, các đối tượng chính sách khác làm cơ sở thực hiện chính sách tín dụng; tăng cường công tác tuyên truyền về tín dụng chính sách xã hội của Nhà nước đối với người dân.

- Thường xuyên kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị và phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; nâng cao chất lượng tín dụng, chất lượng hoạt động của điểm giao dịch, tổ tiết kiệm và vay vốn; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị nhận ủy thác để phát hiện tồn tại, có kiến nghị, chấn chỉnh và xử lý kịp thời; hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp, các tổ tiết kiệm và vay vốn về quy trình, nghiệp vụ tín dụng chính sách để phối hợp triển khai tại cơ sở.

1.3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội

Các cơ quan, đơn vị của huyện căn cứ, chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội; rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội nhằm huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tín dụng chính sách xã hội, tạo điều kiện cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện mở rộng huy động nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức và xã hội, từng bước mở rộng đối tượng chính sách xã hội được vay vốn, nâng mức cho vay, thời hạn phù hợp gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Bổ sung, lồng ghép cơ chế, hoạt động tín dụng chính sách khi đề xuất triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo, đảm bảo đồng bộ, phù hợp với nguồn lực và thực tiễn hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn huyện.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

- Thực hiện tốt công tác tham mưu cho Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện trong việc đề xuất chủ trương, giải pháp triển khai để phát huy hiệu quả tín dụng chính sách trong việc góp phần thực hiện an

sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

- Tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác củng cố, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động tín dụng xã hội trên địa bàn; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi tại cơ sở; chú trọng nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động tại điểm giao dịch xã, năng lực hoạt động của tổ tiết kiệm và vay vốn.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường tiếp cận, tìm kiếm các nguồn vốn không phải trả lãi hoặc lãi suất thấp, nguồn vốn ngân sách địa phương để nhận ủy thác, bổ sung nguồn vốn cho vay ưu đãi; đồng thời, thực hiện quản lý và sử dụng các nguồn vốn cho vay đạt hiệu quả, bảo toàn nguồn vốn.

- Tập trung nâng cao hiệu quả phương thức ủy thác cho vay tín dụng chính sách xã hội thông qua các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các điểm giao dịch xã, thị trấn, tạo điều kiện thuận lợi, an toàn, tiết kiệm chi phí đi lại cho người vay; triển khai, phát triển các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ đem lại nhiều tiện ích cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn; tích cực vận động, triển khai và tổ chức tốt dịch vụ nhận tiền gửi tiết kiệm tự nguyện của người nghèo, giúp họ có thêm ý thức tiết kiệm trong cuộc sống, tạo lập vốn để trả nợ, trả lãi cho việc vay vốn.

- Triển khai nghiêm túc các quy trình nghiệp vụ; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ trong đơn vị.

- Kịp thời tổng hợp, nắm bắt các tồn tại, vướng mắc, kiến nghị tại cơ sở trong quá trình thực hiện Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư và Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tham mưu UBND huyện, Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện tổ chức quán triệt triển khai Chỉ thị, hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan thuộc thẩm quyền của huyện; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội theo quy định.

2.2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện tiếp tục cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm bổ sung nguồn vốn cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn, đảm bảo theo Kết luận số 869-KL/TU

ngày 09/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu các quy định liên quan, rà soát các nguồn vốn cho vay ưu đãi có nguồn gốc từ ngân sách tham mưu cho UBND huyện về việc ủy thác nguồn vốn cho vay theo quy định của trung ương.

2.3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; hướng dẫn việc điều tra, rà soát, bổ sung kịp thời danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách để làm căn cứ cho việc triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

2.4. Phòng Tư pháp

Hàng năm, tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện, trong đó có nội dung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện phổ biến việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội theo kế hoạch này.

2.5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chỉ đạo, hướng dẫn các hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn huyện tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về việc thực hiện công tác tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; phổ biến nội dung Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư, Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận 869-KL/TU ngày 09/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của tín dụng chính sách, tạo sự đồng thuận và thống nhất trong triển khai thực hiện.

2.6. UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức thực hiện tốt việc bố trí địa điểm giao dịch, công khai các nội dung về tín dụng chính sách tới nhân dân; tăng cường giám sát, đảm bảo an toàn an ninh, phối hợp và tạo điều kiện cho Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện giao dịch tại xã, giúp hộ nghèo và các đối tượng chính sách tiếp cận, thụ hưởng nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước được đầy đủ, kịp thời; tổ chức thực hiện các giải pháp hiệu quả để củng cổ, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách, đôn đốc, xử lý và thu hồi nợ, giảm nợ quá hạn tại địa bàn. Đối với những xã, thị trấn có nợ quá hạn từ 1% trở lên phải thành lập Tổ đôn đốc thu hồi nợ xấu do lãnh đạo UBND xã, thị trấn làm Tổ trưởng, với thành phần tham gia có công an, tư pháp, hội đoàn thể, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể xã tích cực hỗ trợ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện trong việc tìm kiếm, xác minh thông tin những hộ vay vốn đi khỏi địa phương nơi cư trú.

2.7. Đề nghị Ủy Ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện:

- Chỉ đạo hệ thống ngành dọc cấp xã, các tổ chức thành viên phối hợp với chính quyền cùng cấp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, huyện về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên từng địa bàn xã, thị trấn; nâng cao hiệu quả giám sát của nhân dân đối với công tác này nhằm đảm bảo công khai, dân chủ và thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện: tiếp tục thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai mở rộng cuộc vận động vì người nghèo.

- Các tổ chức chính trị - xã hội: tiếp tục thực hiện tốt công tác ủy thác đã ký kết với Ngân hàng Chính sách xã hội; phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Chính sách xã hội, chính quyền địa phương trong việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại cơ sở; thực hiện tốt việc hướng dẫn bình xét đối tượng vay vốn, đôn đốc thu hồi nợ; tuyên truyền đến các hội viên về việc gửi tiền tiết kiệm để góp phần tạo lập nguồn trả nợ; phối hợp với các cơ quan khuyến nông thực hiện tốt công tác tư vấn, hướng dẫn người vay sản xuất, lồng ghép việc cho vay vốn ưu đãi với các chương trình, dự án của tổ chức mình, phát huy hiệu quả vốn tín dụng chính sách; thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi, có hiệu quả; phát động các phong trào thi đua hoàn thành nhiệm vụ của tổ viên, tổ chức hội cấp cơ sở với việc hoàn thành nhiệm vụ ủy thác, hỗ trợ hộ nghèo và đối tượng chính sách trong việc tiếp cận, sử dụng vốn tín dụng ưu đãi.

- Thường xuyên phối hợp với phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện để đào tạo, tập huấn nghiệp vụ đội ngũ cán bộ hội đoàn thể được giao nhiệm vụ quản lý công tác ủy thác cho vay và ban quản lý các tổ tiết kiệm và vay vốn do tổ chức mình quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công trách nhiệm tại Kế hoạch này. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và các tổ chức có liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương mình.

2. Định kỳ, **trước ngày 30/11 hàng năm** các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch năm (thông qua phòng giao dịch NHCSXH huyện), để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện **trước ngày 05/12 hàng năm.**

3. Giao phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện theo dõi sát tình hình thực hiện Kế hoạch, tham mưu đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo tình hình kết quả thực hiện theo yêu cầu./.

Nơi nhận:
- Thường trực Huyện ủy *(b/c)*;
- Thường trực HĐND huyện *(b/c)*;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- UBMTTQVN và các hội đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ T. KON TUM

Huỳnh Siêm